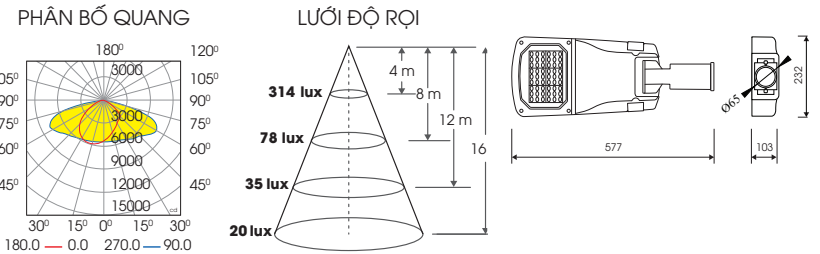


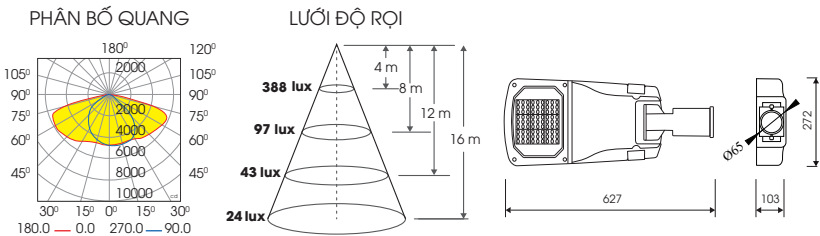
ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG 10



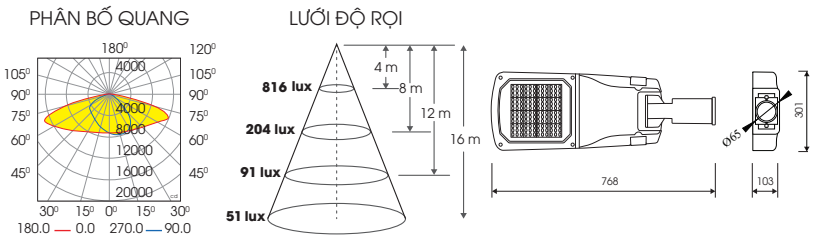
CSD10 100W



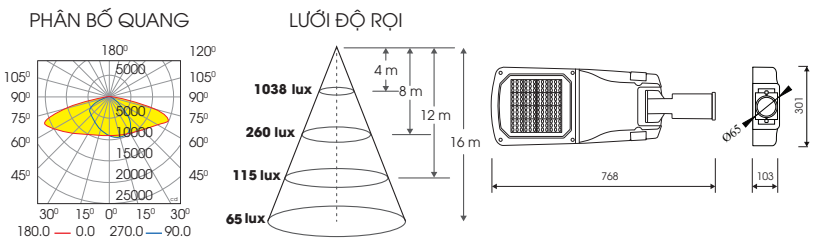
CSD10 150W



CSD10 200W



CSD10 250W



Model	Công suất	Dải điện áp hoạt động	Hệ số công suất	Hiệu suất sáng	Quang thông	Nhiệt độ màu	Khả năng chịu xung sét	Chỉ số hoàn màu	Tuổi thọ	Cấp bảo vệ	Đường kính lỗ cột đèn	Kích thước (DxRxC)
	W	V		lm/W	lm	K	kV		Giờ		mm	mm
CSD10 100W	100	100 ÷ 277	0.95	140	14000	4000/5000	10	≥70	50.000	IP66/IK09	65	577x232x103
CSD10 150W	150	100 ÷ 277	0.95	150	22500	4000/5000	10	≥70	50.000	IP66/IK09	65	627x272x103
CSD10 200W	200	100 ÷ 277	0.95	150	30000	4000/5000	10	≥70	50.000	IP66/IK09	65	768x301x103
CSD10 250W	250	100 ÷ 277	0.95	150	37500	4000/5000	10	≥70	50.000	IP66/IK09	65	768x301x103